

Bản án số: 29 /2018/HSST
Ngày 25 tháng 10 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤC HOÀ, TỈNH CAO BẰNG**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Hoàng Thị Thúy**
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - + Ông **Lương Toàn Tính**
 - + Bà **Hoàng Thị Thu**
- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Mã Thư Viện**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hoà tham gia phiên tòa:* Ông **Bé Thanh Tuyền** - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2018/HSST ngày 19/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2018/QĐXXST-HS ngày 11/10/2018 đối với bị cáo:

- **Đặng Thế A** - Sinh ngày 14/8/199x tại xã LT, huyện PH, tỉnh Cao Bằng. Nơi cư trú: xóm BR, xã LT, huyện PH, tỉnh Cao Bằng. Nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Đặng Văn V - Sinh năm 196x và con bà: Hoàng Thị A1 -Sinh năm 196x; Vợ: Nông Thị M - Sinh năm 199x; có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt từ ngày 09/7/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- **Người bị hại: Hoàng Kim L** - Sinh năm 197x. Trú tại: xóm BR, xã LT, huyện PH, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. **Đặng Văn V**- Sinh năm 196x. Trú tại: xóm BR, xã LT, huyện PH, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

2. **Sầm Văn B** - Sinh năm 199x. Trú tại: xóm BR xã LT, huyện PH, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

3. **Lục Văn N** - Sinh năm 198x. Trú tại: xóm P, thị trấn HT, huyện PH, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 07 tháng 7 năm 2018, Đặng Thế A đến nhà anh Hoàng Kim L (là người cùng xóm) chơi. Trong lúc ngồi chơi tại nhà anh L, Thế A thấy anh L để một cọc tiền trong túi quần đang mặc. Ngồi chơi và uống rượu ở nhà anh L một lúc, Thế A sang nhà anh V cùng xóm chơi, đến khoảng 18 giờ 30 phút thì đi về. Trên đường về, Thế A gặp anh L, qua chào hỏi biết anh L đi xem nước ruộng, lúc đó Thế A thấy anh L không mặc chiếc quần mà lúc chiều để tiền nên đã nảy sinh ý định trộm tiền của anh L. Thế A quay lại nhà anh L, chui vào gầm sàn, đi vào vị trí dưới buồng ngủ của vợ chồng anh L, dùng tay đẩy tấm ván ra rồi treo lên. Khi lên đến buồng ngủ, Thế A quan sát thấy trên giường có một tấm chăn, Thế A lật chăn lên thì thấy chiếc quần mà lúc chiều anh L mặc, kiểm tra trong túi quần có một cọc tiền được buộc bằng dây nịt, Thế A cầm cọc tiền cho vào cặp quần của mình rồi trèo xuống theo đường cũ đi về. Trên đường về, Thế A gặp Sầm Văn B và gọi điện thoại cho Lục Văn N, Thế A rủ cả B và N đi xuống thị trấn TL hát karaoke. Sau đó, Thế A đưa cho B số tiền 1.200.000đồng và đưa cho N 500.000đồng nhưng không nói cho B và N biết là tiền do trộm cắp mà có, số tiền còn lại Thế A sử dụng vào việc tiêu xài cá nhân. Thế A không đếm số tiền đã lấy trộm được nên không biết chính xác là bao nhiêu, chỉ biết có nhiều tờ tiền mệnh giá 500.000đồng (Năm trăm nghìn đồng), 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) và 10.000đồng (Mười nghìn đồng), tổng cộng khoảng 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Sau khi bị mất trộm, ngày 08/7/2018 anh Hoàng Kim L đã đến Công an huyện Phục Hòa trình báo về việc tối ngày 07/7/2018 gia đình của anh bị mất số tiền 12.062.000đồng (Mười hai triệu không trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Ngày 09/7/2018, Đặng Thế A đến cơ quan Công an huyện Phục Hòa đầu thú, khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp số tiền còn lại là 390.000đồng cho Cơ quan điều tra.

Sau khi biết số tiền Thế A cho là tiền trộm cắp mà có, Sầm Văn B và Lục Văn N đã tự giác giao nộp toàn bộ số tiền cho Cơ quan điều tra.

Ngày 31/7/2018, gia đình Đặng Thế A đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện Phục Hòa số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) để khắc phục hậu quả.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS-PH ngày 18/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa đã truy tố Đặng Thế A về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố; Sau khi đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đặng Thế A phạm tội Trộm cắp tài sản;
- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thế A từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- Về vật chứng vụ án: Trả cho người bị hại Hoàng Kim L số tiền 12.062.000đồng; trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đặng Văn V số tiền 2.028.000đồng.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đặng Thế A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa đã truy tố, không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phục Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Thế A tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ ngày 07/7/2018 Đặng Thế A đến nhà anh Hoàng Kim L (là người cùng xóm) chơi. Trong lúc ngồi chơi, Thế A để ý thấy anh L để tiền trong túi quần nên khoảng 19 giờ cùng ngày, sau khi biết anh L đi vắng, Thế A đã lén lút vào buồng ngủ của vợ chồng anh L lấy trộm số tiền 12.062.000đồng (Mười hai triệu không trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Do vậy, Viện kiểm sát huyện Phục Hòa truy tố Đặng Thế A về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, cần phải xử lý nghiêm.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự;

Về tình tiết tăng nặng: Không có;

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp cho cơ quan điều tra số tiền 12.000.000 đồng

để trả lại cho người bị hại; bị cáo đã ra đầu thú và tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự, vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 12.062.000 đồng mà bị cáo đã lấy trộm. Bị cáo nhất trí trả lại và gia đình bị cáo đã nộp cho Cơ quan điều tra 12.000.000 đồng để trả lại cho người bị hại.

[6] Về vật chứng vụ án xét thấy:

Đối với số tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 14.090.000 đồng (trong đó có 12.000.000 đồng là của ông Đặng Văn V(bổ đê của bị cáo) nộp để trả lại cho người bị hại, số tiền 390.000 đồng là của bị cáo giao nộp, số tiền 1.200.000 đồng của Sầm Văn B giao nộp, số tiền 500.000 đồng là của Lục Văn N giao nộp) cần trả lại cho người bị hại Hoàng Kim L 12.062.000đồng, trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đặng Văn V 2.028.000đồng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Đặng Thế A** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Xử phạt: **Đặng Thế A** 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Đặng Thế A cho Ủy ban nhân dân xã LT, huyện PH, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Trả lại cho anh **Hoàng Kim L** - Sinh năm 197x. Trú tại: xóm BR, xã LT, huyện PH, tỉnh Cao Bằng số tiền 12.062.000 đồng (Mười hai triệu không trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

- Trả lại cho ông **Đặng Văn V** - Sinh năm 196x. Trú tại: xóm BR, xã LT, huyện PH, tỉnh Cao Bằng số tiền 2.028.000 đồng (Hai triệu không trăm hai mươi tám nghìn đồng).

(Xác nhận số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phục Hòa, Cao Bằng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/9/2018).

3. Về án phí: Áp dụng Điều Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo **Đặng Thế A** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKS huyện;
- CCTHADS huyện;
- CA Huyện;
- Bị cáo;
- THAHS(2);
- L- u HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thúy

